

Phụ lục

KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC XÃ HOÀNG AN NĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /01/2024 của Chủ tịch UBND xã)

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú	
I	CẢI CÁCH THỂ CHẾ								
	1. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện văn bản QPPL đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực; trong đó tập trung các quy định về: tổ chức, bộ máy; chế độ chính sách, phòng, chống tham nhũng, hoạt động của các doanh nghiệp...	1.1. Nhiệm vụ 1: Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL.	Hoạt động 1: Chủ động tham mưu ban hành văn bản QPPL theo quy định.	Nghị quyết/Quyết định	Các ngành chuyên môn	Tư pháp – Hộ tịch	Năm 2024		
			Hoạt động 2: Nâng cao chất lượng công tác thẩm định hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND xã; thẩm định dự thảo văn bản QPPL, đảm bảo 100% văn bản QPPL của HĐND, UBND xã được thẩm định trước khi ban hành, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất với hệ thống pháp luật và đảm bảo tính khả thi của văn bản QPPL.	Báo cáo thẩm định	Tư pháp – Hộ tịch	Các ngành chuyên môn	Năm 2024		
		1.2. Nhiệm vụ 2: Tăng cường công tác kiểm tra phát hiện, đề xuất, kiến nghị xử lý và kịp thời xử lý đối với các văn bản trái pháp luật; đồng thời tiến hành đánh giá hậu quả, các biện pháp khắc	Hoạt động 1: Thường xuyên tự kiểm tra văn bản của UBND	Hoạt động 2: Thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền ngay sau khi ban hành và theo KH	Hoạt động 3: Thường xuyên rà soát văn bản QPPL là căn cứ	Báo cáo kết quả tự kiểm tra/ Thông báo kết luận kiểm tra/Báo cáo kết quả rà soát/Báo	Tư pháp – Hộ tịch (đồng với nhiệm vụ tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền). Các ngành chuyên môn	Các ngành liên quan	Năm 2024

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
		phục hậu quả trong việc ban hành văn bản trái pháp luật (nếu có); rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND ban hành để kịp thời tham mưu xử lý văn bản sau rà soát.	pháp lý hoặc tình hình kinh tế - xã hội ở địa phương có thay đổi dẫn đến nội dung văn bản đã ban hành không còn phù hợp và rà soát theo chuyên đề, lĩnh vực theo Kế hoạch. Hoạt động 4: Thực hiện báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023 trên địa bàn đảm bảo chất lượng, tiến độ theo quy định.	cáo kết quả hệ thống hóa	(đôi với nhiệm vụ rà soát, hệ thống hóa)			
	2. Gắn việc xây dựng, hoàn thiện văn bản QPPL với việc tăng cường hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật; đảm bảo thi hành pháp luật nghiêm minh; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức trên địa bàn xã.	2.1. Nhiệm vụ 1: Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật. Tăng cường hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác TDTHPL trên địa bàn và việc thực hiện kiến nghị, xử lý kết quả sau TDTHPL. Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật, tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác PBGDPL	Hoạt động 1: Xây dựng, ban hành Kế hoạch, Báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn xã	Kế hoạch/ Báo cáo kết quả Các đợt kiểm tra/ Thông báo kết luận	Tư pháp – Hộ tịch	Các ngành liên quan	Năm 2024	
			Hoạt động 2: Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác theo dõi	Các hướng dẫn, đôn đốc/Văn bản	Tư pháp – Hộ tịch	Các ngành liên quan	Năm 2024	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
			tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn xã và việc thực hiện kiến nghị, xử lý kết quả sau theo dõi tình hình thi hành pháp luật của các đơn vị, tổ chức, cá nhân	hướng dẫn đơn đốc/Thông báo kết quả kiểm tra/Báo cáo kết quả xử lý				
			Hoạt động 3: Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.	Công TTĐT, Cổng thông tin phổ biến giáo dục PL; mạng XH	Tư pháp – Hộ tịch	Các ngành liên quan	Năm 2024	
II	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH							
	1. Rà soát TTHC thuộc phạm vi, thẩm quyền, đề xuất các phương án, sáng kiến đơn giản hóa TTHC theo hướng phân cấp, ủy quyền trong giải quyết TTHC, cắt giảm yêu cầu, điều kiện.	1.1. Nhiệm vụ 1: Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính	Hoạt động 1: Thực hiện rà soát, đánh giá TTHC	Lập biểu mẫu, báo cáo kết quả	Văn phòng - Thống kê	Các ngành liên quan	Theo KH của huyện	
	2. 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố,	2.1. Nhiệm vụ 1: Rà soát đơn giản hóa TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước	Hoạt động 1: Rà soát đơn giản hóa theo Kế hoạch của huyện		Văn phòng - Thống kê	Các ngành liên quan	Theo Kế hoạch của	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
	công khai và rà soát đơn giản hóa						huyện	
		2.2. Nhiệm vụ 2: Đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính	Hoạt động 1: Rà soát các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết; Đề xuất các nội dung ủy quyền giải quyết của từng cấp	Công văn, Báo cáo đề xuất, văn bản ủy quyền	Văn phòng - Thống kê	Các ngành liên quan	Thường xuyên	
	3. Bảo đảm trên 90% hồ sơ TTHC được giải quyết trước và đúng hạn, trong đó có trên 60% trả trước hạn. Trường hợp, để xảy ra chậm muộn phải thực hiện việc xin lỗi theo quy định.	3.1. Nhiệm vụ 1: Tiếp tục thực hiện đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.		Hồ sơ được giải quyết đúng và trước hạn, Công văn xin lỗi (trong trường hợp để xảy ra quá hạn)	Các ngành giải quyết TTHC	Văn phòng - Thống kê	Thường xuyên	
	4. Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử	4.1. Nhiệm vụ 1: Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong giải quyết TTHC, tập trung giải quyết TTHC trên môi trường điện tử. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; trao đổi văn bản trên môi trường mạng; số hóa kết quả giải quyết TTHC để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.		Công văn rà soát, Báo cáo đề xuất,	Các ngành giải quyết TTHC	Văn phòng - Thống kê	Năm 2024	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
	5. Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 60%.	5.1. Nhiệm vụ 1: Nâng tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt từ 60% trở lên.		Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC	Các ngành giải quyết TTHC	Văn phòng - Thống kê	Năm 2024	
	6. Trên 50% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.	6.1. Nhiệm vụ 1: Nâng cao tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hoá đạt trên 50%.	Hoạt động 1: Thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hoá.	Các ngành giải quyết TTHC	Văn phòng - Thống kê	Năm 2024	
	7. 100% thủ tục hành chính được công bố, công khai, cập nhật kịp thời	7.1. Nhiệm vụ 1: Rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết TTHC đề nghị cấp trên phê duyệt; Cập nhật, công khai TTHC; tin học hóa quy trình nội bộ giải quyết TTHC.	Hoạt động 1: Rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đề nghị cấp trên phê duyệt; Cập nhật, công khai thủ tục hành chính	Thủ tục hành chính được cập nhật, công khai.	Văn phòng - Thống kê	Các ngành có TTHC	Thường xuyên	
III	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC							

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
	<p>1. Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại bộ máy nhằm tinh gọn, giảm đầu mối trung gian, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành, tạo sự thống nhất, thông suốt trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW1; Nghị quyết số 19-NQ/TW2; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP3 ; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP4 ; Nghị định 60/2021/NĐ-CP5 của Chính phủ và các văn bản của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy, UBND huyện, Đảng ủy, UBND xã về công tác tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.</p>	<p>1.1. Nhiệm vụ 1: Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy bảo đảm đúng quy định của pháp luật và lộ trình của tỉnh; thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW.</p>	<p>Hoạt động 1: thực hiện bố trí, sắp xếp, phân công cán bộ, công chức bảo đảm đúng quy định .</p>	<p>Kết quả thực hiện</p>	<p>Văn phòng -Thống kê</p>	<p>Các ngành liên quan</p>	<p>Năm 2024</p>	
IV	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ							
	<p>1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý CB,CC,VC</p>	<p>1.1. Nhiệm vụ 1: Cập nhật kịp thời thông tin CB,CC,VC trên phần mềm Quản lý CB,CC,VC.</p>	<p>Hoạt động 1: Thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin CB,CC,VC trên phần mềm Quản lý CB,CC,VC.</p>	<p>Thông tin trên phần mềm được cập nhật</p>	<p>Văn phòng -Thống kê</p>	<p>Các ngành liên quan</p>	<p>Thường xuyên</p>	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
	2. Cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn xã chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; không có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm phát hiện qua thanh tra, kiểm tra.	2.1. Nhiệm vụ 1: Tăng cường quán triệt việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 08/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh	Hoạt động 1: Ban hành các văn bản chỉ đạo việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính	Công văn	Văn phòng - Thống kê	Các ngành liên quan	Năm 2024	
V	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG							
	1. Đổi mới mạnh mẽ cơ chế phân bổ, sử dụng NSNN.	1.1. Nhiệm vụ 1: Thực hiện tốt các văn bản quy định, hướng dẫn về công tác quản lý thu – chi tài chính.	Hoạt động 1: Quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hợp lý trên cơ sở triệt để tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, công khai tài chính và thực hiện tốt quy chế dân chủ trong cơ quan.	Quyết định/Báo cáo	Tài chính – Kế toán	Các ngành liên quan	Năm 2024	
		1.2. Nhiệm vụ 2: Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước chi thường xuyên và đầu tư công. Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện tốt quy định về quy chế chi tiêu nội bộ, công khai tài chính và phòng chống tham nhũng, lãng phí	Hoạt động 1: Hướng dẫn sử dụng hiệu quả, đúng quy định công tác thu – chi ngân sách nhà nước.	Báo cáo	Tài chính – Kế toán	Các ngành liên quan	Thường xuyên hàng năm	
VI	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ							
	1. Tỷ lệ hồ sơ được xử lý hoàn toàn trực tuyến trên	1.1. Nhiệm vụ 1: Triển khai đẩy mạnh việc thực	Hoạt động 1: Ban hành các văn bản chỉ đạo đẩy mạnh việc	Văn bản chỉ	Văn phòng	Các	Năm	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
	<p>Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đạt trên 70%</p> <p>-Tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ xa đạt trên 60%.</p> <p>-Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 60%.</p> <p>-Tỷ lệ số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa (Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử đạt 100%; Tỷ lệ TTHC số hoá kết quả giải quyết đạt 100%; Tỷ lệ khai thác sử dụng lại tài liệu đạt trên 50%).</p>	<p>hiện dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công</p>	<p>thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công</p>	<p>đạo/kết quả tỷ lệ DVC</p>	<p>– Thống kê</p>	<p>ngành liên quan</p>	<p>2024</p>	
	<p>2. Trên 65% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng</p>	<p>2.1. Nhiệm vụ 1: Tăng cường việc xử lý hồ sơ công việc Hệ thống QLVB&ĐHCV.</p>	<p>Hoạt động 1: Tập trung xử lý hồ sơ công việc Hệ thống QLVB&ĐHCV đảm bảo áp dụng hiệu quả thống nhất.</p>	<p>Tỷ lệ hồ sơ được xử lý trên môi trường mạng</p>	<p>Các ngành chuyên môn</p>	<p>Văn phòng-Thống kê</p>	<p>Năm 2024</p>	
	<p>3. 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo</p>	<p>3.1. Nhiệm vụ 1: Thực hiện báo cáo trên Hệ</p>	<p>Hoạt động 1: Thực hiện báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh Bắc Giang</p>	<p>Tỷ lệ báo cáo trên Hệ thống thông tin</p>	<p>Các ngành được giao báo cáo trên</p>	<p>Văn phòng-Thống kê</p>	<p>Năm 2024</p>	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
	cáo thông kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh	thông thông tin báo cáo của tỉnh Bắc Giang đảm bảo quy định	đảm bảo quy định	tin báo cáo của tỉnh Bắc Giang	hệ thống			
	4. Tiếp tục duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công thông tin điện tử xã.	4.1. Nhiệm vụ 1: Nâng cao hiệu quả hoạt động của Công thông tin điện tử xã.	Hoạt động 1: Thực hiện nâng cao hiệu quả hoạt động của Công thông tin điện tử các xã.	Báo cáo	Văn phòng- Thống kê; Phòng Văn – Xã hội	Các ngành liên quan	Năm 2024	
	5. Đẩy mạnh triển khai thực hiện 05 nhóm tiện ích của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn xã.	5.1. Nhiệm vụ 1: Tiếp tục đẩy mạnh thực 05 nhóm tiện ích của Đề án 06/CP.	Hoạt động 1: Triển khai thực hiện các mô hình, nhiệm vụ để hoàn thành các nội dung đúng tiến độ.	Báo cáo	Công an xã	Các ngành liên quan	Năm 2024	
VII	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH							
	1. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền về CCHC của xã	1.1. Nhiệm vụ 1: Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền về công tác CCHC năm 2024 của xã.	Hoạt động 1: Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền	Kế hoạch	Văn phòng – Thống kê	Các ngành liên quan	Tháng 2/2024	
	2. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thực	Nhiệm vụ 1: xây dựng Kế hoạch kiểm soát TTHC	Hoạt động 1: Xây dựng kế hoạch.	Kế hoạch	Văn phòng – Thống kê	Các ngành liên	Trước ngày	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
	hiện kế hoạch CCHC.	năm 2024 của xã				quan	18/01/2024	
		Nhiệm vụ 2: Xây dựng Kế hoạch CCHC nhà nước năm 2024 của xã	Hoạt động 1: Xây dựng kế hoạch.	Kế hoạch	Văn phòng – Thống kê	Các ngành liên quan	Trước ngày 31/01/2024 (Gửi KH về Phòng Nội vụ)	
		Nhiệm vụ 3: Đăng ký sáng kiến, giải pháp mới trong công tác CCHC	Hoạt động 1: đăng ký sáng kiến với Phòng Nội vụ	Văn bản đăng ký	Văn phòng – Thống kê	Các ngành liên quan	Khi có văn bản chỉ đạo của Phòng Nội vụ	
	3. Đẩy mạnh công tác kiểm tra CCHC	Nhiệm vụ 1: Xây dựng Kế hoạch tự kiểm tra công tác CCHC năm 2024 của UBND xã	Hoạt động 1: Xây dựng kế hoạch	Kế hoạch	Văn phòng – Thống kê	Các ngành liên quan	Tháng 02/2024	